

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2018/HS-ST

Ngày 19/11/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đặng Thị Ánh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

-Ông Nguyễn Văn Tiếp

-Ông Lâm Hải Trung

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Mỹ Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Diễm Thúy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Lê Văn C, sinh năm 1987. Nơi cư trú: 98/10, ấp Phú An, xã Phú Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: nhân viên tiếp thị; trình độ văn hoá (học vấn) 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Bình (chết) và bà Lê Thị Hoa; vợ Lê Thị Bích Diệu; có 02 con lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền sự không; tiền án: 02 lần, ngày 25/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 BLHS, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/02/2016; Ngày 20/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 BLHS, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/3/2018. Bị cáo được tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Huỳnh Kim Phụng, sinh năm 1984. Địa chỉ: số 28/2, khóm 2, thị trấn Long Hồ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cáo trạng số 58/CT-VKSLH ngày 25 tháng 10 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “ trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 04/9/2018, Lê Văn C chở con ruột Lê Anh Tuấn đến trường tiểu học A, thị trấn Long Hồ, thuộc khóm 1, thị trấn Long Hồ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long để đi học. Khi C chuẩn bị ra về thì thấy chị Huỳnh Kim Phụng là giáo viên của trường dựng xe mô tô hiệu Novo biển kiểm soát 64H1-5498 trong trường, thấy chị Phụng không đeo ví, C nghĩ chị Phụng để ví và tài sản trong cốp xe. Lúc này C đi đến xe của chị Phụng rồi dùng tay trái kéo yên xe Novo lên, C lấy trong cốp xe 01 cái ví da màu nâu, dây đeo màu vàng có hoa văn rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 64L1-1477 của C chạy đến xã Hòa Tịnh, huyện Mang Thít, C lấy cái ví vừa trộm được ra kiểm tra thì bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu đen; số tiền 8.787.000đ; 01 thẻ ATM và 01 giấy chứng minh nhân dân tên Huỳnh Kim Phụng.

Sau khi lấy tiền và điện thoại, Lê Văn C ném bỏ cái ví, thẻ ATM và giấy chứng minh nhân dân của chị Phụng. Riêng chiếc điện thoại thì C đem về để ở nhà, số tiền trộm được C đã tiêu xài hết 787.000đ.

Căn cứ kết luận định giá số 114/HĐ ngày 04/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Long Hồ. Kết luận 01 điện thoại di động và 01 cái ví da có giá trị là: 5.482.000đ.

Tại phiên tòa: bị cáo Lê Văn C khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình đúng như cáo trạng đã truy tố, không oan sai.

Bị hại Huỳnh Kim Phụng có đơn xin vắng mặt, trong đơn chị Phụng trình bày: Tài sản bị mất trộm chị đã nhận lại toàn bộ, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì bị cáo có con nhỏ.

Phản luận tội: Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo Lê Văn C phạm tội “trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo không oan, sai. Phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo

Lê Văn C mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo được miễn án phí do hộ cận nghèo.

Sau khi nghe Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, bị cáo không tranh luận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản tạm giữ đồ vật, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản, tang vật thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích lại cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Huỳnh Kim Phụng có tổng giá trị là 14.269.000đ. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là tái phạm nguy hiểm.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có sức khỏe nhưng lười lao động, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người khác để lén lút trộm cắp, xâm hại trực tiếp đến tài sản hợp pháp của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo đã 02 lần trộm cắp tài sản đều bị xử phạt tù, lẽ ra trong thời gian chấp hành hình phạt, bị cáo phải biết ăn năn hối cải trở về làm một công dân lương thiện, nhưng ngược lại mới ra tù tháng 3/2018, đến ngày 04/9/2018 bị cáo lại cố ý thực hiện hành vi trộm cắp. Rõ ràng bị cáo xem thường pháp luật và là một người khó cải tạo, giáo dục. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tình tiết giảm nhẹ: tài sản bị trộm đã thu hồi giao trả cho bị hại, bị cáo khắc phục hậu quả số tiền 787.000đ, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công với cách mạng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại Huỳnh Kim Phụng đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[6]Về án phí: căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo được miễn nộp án phí do hộ cận nghèo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Văn C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về án phí: căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo được miễn nộp án phí.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai có mặt bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND cùng cấp;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Công an huyện Long Hồ;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- CC THA dân sự huyện Long Hồ;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Ánh Bình

